

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 58/2020/HS-ST

Ngày: 14-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Ngọc Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Nhung
2. Ông Nguyễn Hải Đăng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phan Ngọc Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1977, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T và bà Huỳnh Thị M; hoàn cảnh gia đình: có vợ Mai Vũ P (ly hôn) và 01 con sinh năm 2008; tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/4/2009, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/9/2011, Ngày 10/4/2013, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong ngày 14/10/2015; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2019 – (Có mặt).

- Bị hại: Bà Đoàn Thị Thúy Y, sinh năm: 1977; thường trú: Ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Đồng Tháp - (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Đào Thị Thanh T, sinh năm: 1989; thường trú: đường X1, phường Y1, quận Z1, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 21/10/2019, Nguyễn Văn M điều khiển xe gắn máy biển số 54P6-6838 chạy qua nhiều tuyến đường để tìm tài sản cướp giật.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đang lưu thông trên đường Gò Dầu hướng ra đường Bình Long, Nguyễn Văn M nhìn thấy chị Đoàn Thị Thúy Y đang điều khiển xe gắn máy chở một em bé nhỏ ngồi sau, lưu thông theo chiều ngược lại, trên tay chị Y có đeo bông tai bằng kim loại màu vàng nên M điều khiển xe chạy theo chị Y. Khi đến trước số 213 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, M điều khiển xe áp sát vào bên phải của chị Y, dùng tay trái giật được chiếc bông tai bên tai phải rồi tăng ga bỏ chạy. Lúc này, người dân đi đường chứng kiến sự việc nên đuổi theo M đến trước số 259 Tân Quý thì bắt giữ quả tang giao Công an phường Tân Quý xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Theo thông báo kết quả giám định số 0542/N1.19/TĐ ngày 28/11/2019 của Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 kết luận:

- Tổng quan chung: Hàng hóa được giám định theo khai báo là 01 chiếc bông tai bằng kim loại màu vàng, dạng hình vuông, có đính đá màu đen và màu trắng được đựng trong bao giấy màu trắng còn nguyên niêm phong. Trên mặt bao giấy có tên và chữ ký của các bên liên quan.

- Kết quả: Chiếc bông tai bằng hợp kim đồng, trọng lượng 3,0435g dạng hình vuông, có đính đá màu đen và màu trắng.

Theo kết luận định giá tài sản số 369/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 11/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Tân Phú: Đối với tài sản là 01 chiếc bông tai bằng hợp kim đồng, trọng lượng 3,0435g, dạng hình vuông, có đính đá màu đen và màu trắng: Do không rõ xuất xứ, chất lượng, nhãn hiệu của tài sản nên không có đủ cơ sở để xác định trị giá của tài sản vào thời điểm ngày 21/10/2019

Vật chứng thu giữ:

- 01 bông tai bằng kim loại màu vàng, có đính hột màu trắng, là tài sản của chị Đoàn Thị Thúy Y bị cướp giật, hiện đang nhập kho vật chứng.

- 01 xe máy hiệu Yamaha Nouvo, biển số 54P6-6838, số máy 22S2-009351, số khung RLCN22S207Y009351. Qua xác minh được biết do chị Đào Thị Thanh T, trú tại đường X1, phường Y1, quận Z1 (cháu của bị can Nguyễn Văn M) đứng tên sở hữu. Ngày 21/10/2019, chị T cho M mượn sử dụng, không biết M dùng làm phương tiện cướp giật nên Cơ quan điều tra đã trả xe cho chị T.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4, số imei 358131094332203, là tài sản riêng của Nguyễn Văn M, không sử dụng vào việc phạm tội, hiện đang nhập kho vật chứng.

Tại Bản cáo trạng số: 42/CT-VKSQTP ngày 11/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị: Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 04 năm đến 04 năm 6 tháng tù.

Về phần vật chứng vụ án đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của các bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở để xác định: Khoảng 19

giờ ngày 21/10/2019, Nguyễn Văn M có hành vi sử dụng xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen biển số 54P6-6838 cướp giật 01 chiếc bông tai bằng kim loại màu vàng của chị Đoàn Thị Thúy Y tại trước số 213 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú thì bị bắt giữ. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo theo Điều 171 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo M sử dụng xe gắn máy làm phương tiện đi cướp giật tài sản là thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm; xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo để giáo dục bị cáo nói riêng và để đảm bảo việc đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo M tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Do đó miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại chị Đoàn Thị Thúy Y không có yêu cầu bồi thường gì do đó Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 bông tai bằng kim loại màu vàng, có đính hột màu trắng, là tài sản của chị Đoàn Thị Thúy Y bị cướp giật, hiện đang nhập kho vật chứng. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản của chị Đoàn Thị Thúy Y nên trả lại cho chị Đoàn Thị Thúy Y.

- 01 xe máy hiệu Yamaha Nouvo, biển số 54P6-6838, số máy 22S2-009351, số khung RLCN22S207Y009351. Qua xác minh được biết do chị Đào Thị Thanh T, trú tại đường X1, phường Y1, quận Z1 (cháu của bị cáo Nguyễn Văn M) đứng tên sở hữu. Ngày 21/10/2019, chị T cho M mượn sử dụng, không biết M dùng làm phương tiện cướp giật nên Cơ quan điều tra đã trả xe cho chị T. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4, số imei 358131094332203, đây là vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo M.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ Điều 171 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Cướp giật tài sản”.

[2] Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2019

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Trả lại cho bà Đoàn Thị Thúy Y: 01 bông tai bằng kim loại màu vàng, có đính hạt màu trắng

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn M: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4, số imei 358131094332203.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 36/PNK ngày 17/02/2020 của Công an quận Tân Phú).

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[6] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh (1);
- VKSND quận Tân Phú (3);
- THADS quận Tân Phú (1);
- THAHS quận Tân Phú (3);
- Phòng PC53 CA Tp. HCM (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Người có QLNVLQ (1);
- Sở Tư Pháp (1);
- Lưu: VT (1); hồ sơ vụ án (1). (17)

Tô Thị Ngọc Phượng

[5] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA